

Kết quả thi lớp AWK267

Hội đồng thi : TT - ĐTTH Cần Thơ - Ngày : 17/05/2015

SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Đ. LT	Đ. TH	Đ. TB	Xếp loại
2	Võ Hoài Ân	17-06-1996	Bạc Liêu	9.00	1.50	5.25	Kh. đạt
4	Huỳnh Trường An	28-10-1996	Kiên Giang	8.00	7.00	7.50	Khá
7	Nguyễn Tuyết An	10-07-1996	Cần Thơ	0.00	0.00	0.00	Kh. đạt
9	Nguyễn Dương Tuấn Anh	22-09-1996	Trà Vinh	8.50	7.50	8.00	Giỏi
14	Nguyễn Công Bằng	20-07-1996	Tiền Giang	8.00	8.00	8.00	Giỏi
17	Thiều Vũ Bình	01-01-1996	Cà Mau	6.00	5.00	5.50	Trung bình
20	Dương Thị Mai Chi	28-04-1996	An Giang	8.50	5.00	6.75	Trung bình
21	Huỳnh Minh Chơn	11-01-1995	Đồng Tháp	6.50	4.00	5.25	Trung bình
23	Lê Trường Cửa	01-01-1994	Cần Thơ	8.00	6.00	7.00	Khá
24	Lê Chí Cường	28-01-1996	An Giang	8.50	8.50	8.50	Giỏi
25	Trương Chí Cường	30-04-1996	Cần Thơ	8.00	4.50	6.25	Trung bình
28	Trần Thị Thanh Diệp	13-11-1996	Tp Hồ Chí Minh	7.50	8.00	7.75	Khá
29	Huỳnh Anh Duy	23-06-1994	Cà Mau	5.00	6.50	5.75	Trung bình
35	Phan Nguyễn Anh Duy	23-02-1993	Cần Thơ	8.00	9.00	8.50	Giỏi
37	Huỳnh Ngọc Duyên	05-09-1996	Bạc Liêu	9.00	8.00	8.50	Giỏi
45	Nguyễn Thị Huỳnh Đào	21-08-1996	Trà Vinh	8.00	5.50	6.75	Trung bình
47	Tăng Đi	10-04-1992	Sóc Trăng	7.50	7.00	7.25	Khá
51	Lê Tài Đức	15-02-1996	An Giang	9.00	8.50	8.75	Giỏi
55	Nguyễn Hữu Hậu	26-09-1995	An Giang	8.50	9.50	9.00	Giỏi
58	Mạc Thanh Hải	13-05-1996	An Giang	7.50	4.00	5.75	Trung bình
61	Phạm Thị Bé Hiền	02-12-1995	Sóc Trăng	9.00	8.00	8.50	Giỏi
62	Phan Thị Hiệp	15-07-1994	Bạc Liêu	7.00	9.00	8.00	Giỏi
65	Trần Thị Huỳnh Hoa	02-09-1996	An Giang	8.00	9.00	8.50	Giỏi
73	Phạm Văn Hưng	14-09-1996	Vĩnh Long	8.50	5.00	6.75	Trung bình
74	Thái Trung Hưng	08-04-1966	Cần Thơ	6.00	6.00	6.00	Trung bình
78	Nguyễn Thị Kha	03-03-1994	Cần Thơ	8.50	9.50	9.00	Giỏi
80	Nguyễn Hữu Khanh	11-07-1996	An Giang	8.50	8.00	8.25	Giỏi
82	Nguyễn Phạm Duy Khánh	14-11-1996	Cần Thơ	7.50	6.00	6.75	Trung bình
83	Nguyễn Đăng Khoa	06-01-1996	An Giang	7.50	8.50	8.00	Giỏi
85	Nguyễn Duy Khương	15-08-1995	Hậu Giang	8.50	9.50	9.00	Giỏi
87	Lê Vũ Kiệt	27-07-1994	Sóc Trăng	0.00	0.00	0.00	Kh. đạt
89	Lê Hồng Lắm	29-02-1996	Cần Thơ	8.00	5.00	6.50	Trung bình
93	Khưư Ngọc Lệ	13-10-1994	Bạc Liêu	8.00	8.50	8.25	Giỏi
95	Đoàn Thùy Linh	08-04-1996	Cần Thơ	0.00	0.00	0.00	Kh. đạt
98	Trần Thị Thùy Linh	08-11-1996	Tiền Giang	8.00	8.00	8.00	Giỏi
103	Trần Văn Lực	02-08-1995	Hưng Yên	9.00	6.00	7.50	Khá
105	Nguyễn Diệu Lý	08-11-1995	Bạc Liêu	6.50	7.50	7.00	Khá
113	Trịnh Quốc Nghĩa	05-02-1996	Kiên Giang	7.00	8.00	7.50	Khá
119	Phan Vũ Hoàng Nhân	06-06-1996	Bến Tre	7.50	5.00	6.25	Trung bình
121	Nguyễn Hữu Nhân	17-10-1995	Đồng Tháp	7.00	7.00	7.00	Khá

Kết quả thi lớp AWK267

Hội đồng thi : TT - ĐTTH Cần Thơ - Ngày : 17/05/2015

SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Đ. LT	Đ. TH	Đ. TB	Xếp loại
123	Huỳnh Thị Uyển Nhi	09-01-1996	Bến Tre	8.00	7.50	7.75	Khá
126	Lê Thị Huỳnh Nhi	21-07-1995	An Giang	8.00	9.50	8.75	Giỏi
128	Tô Thị Yến Nhi	12-12-1996	Hậu Giang	9.00	7.00	8.00	Giỏi
130	Huỳnh Thị Kiều Như	25-04-1995	Sóc Trăng	8.00	7.50	7.75	Khá
132	Lê Thị Kiều Nở	25-03-1992	Cần Thơ	8.00	3.50	5.75	Trung bình
133	Đặng Thị Mai Oanh	01-01-1995	An Giang	8.50	6.00	7.25	Khá
137	Lê Nguyễn Nam Phương	02-12-1996	Sóc Trăng	8.00	6.50	7.25	Khá
138	Huỳnh Tường Quang	19-09-1996	An Giang	9.50	9.00	9.25	Giỏi
143	Lê Diệp Thanh Tâm	13-03-1996	Trà Vinh	8.00	6.50	7.25	Khá
144	Nguyễn Nhật Tâm	14-04-1995	Bến Tre	7.00	9.00	8.00	Giỏi
146	Nguyễn Vũ Thanh Tâm	10-08-1995	Cần Thơ	9.00	5.00	7.00	Trung bình
147	Nguyễn Minh Tân	09-09-1996	An Giang	7.00	6.00	6.50	Trung bình
149	Đào Thị Hồng Thắm	12-08-1994	Cần Thơ	8.00	6.00	7.00	Khá
153	Đặng Thị Thu Thảo	26-10-1996	Tiền Giang	8.00	8.00	8.00	Giỏi
154	Nguyễn Quốc Thảo	18-09-1996	An Giang	8.50	8.50	8.50	Giỏi
155	Võ Thị Thảo	09-05-1995	An Giang	8.00	5.50	6.75	Trung bình
156	Nguyễn Minh Thế	21-10-1996	Cà Mau	8.00	8.50	8.25	Giỏi
158	Đinh Nhật Thiên	10-04-1996	Cần Thơ	0.00	0.00	0.00	Kh. đạt
161	Huỳnh Đức Thịnh	29-10-1996	Cần Thơ	8.00	5.50	6.75	Trung bình
163	Nguyễn Thị Thơm	18-02-1996	Bạc Liêu	8.50	8.50	8.50	Giỏi
166	Nguyễn Thị Hồng Thúy	30-03-1996	Vĩnh Long	8.00	5.50	6.75	Trung bình
169	Phạm Thị Mai Thư	19-09-1995	Vĩnh Long	7.50	5.00	6.25	Trung bình
174	Trần Huỳnh Phương Thy	09-09-1991	Đồng Tháp	9.00	7.00	8.00	Giỏi
178	Phan Trung Tín	02-04-1996	Vĩnh Long	7.00	6.00	6.50	Trung bình
180	Nguyễn Anh Toàn	29-01-1996	Sóc Trăng	7.00	5.50	6.25	Trung bình
188	Nguyễn Lê Uyên Trang	03-09-1996	Sóc Trăng	8.00	6.00	7.00	Khá
190	Trần Thị Thùy Trang	08-05-1995	An Giang	8.00	7.00	7.50	Khá
192	Đoàn Thị Trinh	04-02-1995	Kiên Giang	8.00	7.50	7.75	Khá
195	Phạm Hữu Trí	30-12-1996	Cần Thơ	9.00	7.00	8.00	Giỏi
202	Châu Trần Ánh Tuyết	18-08-1993	Vĩnh Long	4.50	5.00	4.75	Kh. đạt
203	Trương Văn Ty	07-08-1993	Cần Thơ	8.00	6.50	7.25	Khá
204	Nguyễn Tố Uyên	05-05-1994	Cần Thơ	7.50	7.50	7.50	Khá
205	Trương Đình Văn	03-10-1996	Sóc Trăng	7.00	8.00	7.50	Khá
207	Kim Thị Tùng Vinh	02-03-1996	Trà Vinh	8.00	9.00	8.50	Giỏi
209	Nguyễn Hùng Vĩ	27-02-1996	An Giang	8.00	8.00	8.00	Giỏi
210	Phan Thanh Vũ	07-03-1996	An Giang	8.00	8.00	8.00	Giỏi
213	Nguyễn Thị Ngọc Yến	12-04-1996	An Giang	8.00	7.50	7.75	Khá

Kết quả thi lớp AWK267

Hội đồng thi : TT - ĐTTH Cần Thơ - Ngày : 17/05/2015

SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Đ. LT	Đ. TH	Đ. TB	Xếp loại
-----	-----------	-----------	----------	-------	-------	-------	----------

Tổng số : 77 thí sinh

Cần Thơ, ngày tháng năm

Đậu: 71

Chủ tịch

Rớt: 6

Người lập bảng